

Bản án số: 14/2024/HS-PT
Ngày 22 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Ông Trần Minh Tấn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Phái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Ông Quan Tuấn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLPT-HS ngày 09/01/2024 đối với bị cáo Nguyễn Thành P và bị cáo Trần Văn B, do bị cáo P và bị cáo B có kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST, ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo kháng cáo:

1/. Họ và tên: Nguyễn Thành P, sinh ngày 10/02/2000, tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Long H, thị trấn L, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; anh em ruột 04 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất là bị cáo; tiền sự: Không; tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long xử phạt 02 năm tù về tội “*lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” vào ngày 25/8/2020, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 cho đến nay.

2/. Họ và tên: Trần Văn B, sinh ngày 09/11/2000, tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Long H, thị trấn L, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; con ông Trần Văn M, sinh năm 1973 và bà Phan Thị T, sinh năm 1972; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long xử phạt 07 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 06/3/2018, đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2023 cho đến nay.

- *Bị hại không kháng cáo*: Anh Trần Văn L – sinh năm 1974 và chị Trần Thị Q – sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp Phước N, xã Phước L, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo*: Ông Huỳnh Văn M – sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp 6, xã Vĩnh Thuận Đ, huyện Long M, tỉnh Hậu Giang.

(Anh L, chị Q, ông M không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 11 tháng 5 năm 2023, Trần Văn B cùng Nguyễn Thành P đến nhà ông Trần Huỳnh Nhị L thuộc ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu để hỏi mượn chiếc xe mô tô, biển số 95M2-3403 đi chơi và anh L đồng ý cho B mượn xe. Sau khi mượn được xe, P điều khiển xe chở B chạy trên tuyến đường lộ Phụng Hiệp – Cà Mau hướng từ thị trấn Phước Long về hướng Chợ Phó Sinh thuộc xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Khi vừa qua Đội Cảnh sát Giao thông số 1, thuộc ấp Long Thành, thị trấn Phước Long, B nhìn thấy ông Trần Văn Lầm trên người có đeo túi xách màu vàng nhạt điều khiển xe mô tô không gắn biển số, chở vợ bà Trần Thị Qui. Khi đó, B rủ P cướp giật túi xách để có tiền chi xài cá nhân và P đồng ý. Đến đoạn đường qua cầu Kênh Nhỏ thuộc địa phận xã Vĩnh P Tây, B lấy khẩu trang y tế che biển số xe lại nhưng chỉ che được hàng trên biển số xe, P điều khiển xe chạy theo phía sau xe ông Lầm, vừa đi qua hảng sản xuất nước đá thuộc ấp Bình Thạnh, xã Vĩnh P Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, P điều khiển xe áp sát vào xe ông Lầm, B nhanh chóng giật túi xách và P tăng ga cho xe chạy về hướng Cà Mau. Ông L và bà Q bị té và bị thương tích nên đã vào viện điều trị và trình báo vụ việc yêu cầu cơ quan chức năng giải quyết theo quy định.

Sau khi giật được túi xách, P và B điều khiển xe về thị trấn Phước Long, đến đoạn đường vắng cùng nhau kiểm tra tài sản vừa cướp giật được, nhưng không thấy tài sản có giá trị, mà chỉ có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy tờ tùy thân và thuốc tây, B ném bỏ túi xách đó và các giấy tờ xuống kênh 1000, thuộc ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, rồi về chòi lá của anh Trần Huỳnh Nhị L trả xe. Tại đây, B cởi áo thun dài tay, P cởi áo sơ mi trắng, quần jean xanh bỏ lại chòi của anh L và bỏ trốn. Ngay sau đó, P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phước Long bắt khẩn cấp. Đến ngày 15 tháng 5 năm 2023, B đến Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Long đầu thú hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐDGTS, ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phước Long đã kết luận: Các loại thuốc tây khám bệnh theo toa; 01 (một) túi xách tay màu vàng nhạt, vào thời điểm ngày 11 tháng 5 năm 2023 có giá trị là 429.153đ.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên người sống số: 107 và 108 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể bà Trần Thị Q là 11%, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ông Trần Văn L là 01%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST, ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành P và Trần Văn B phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

1. Căn cứ vào điểm d, e khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11 tháng 5 năm 2023.

2. Căn cứ vào điểm d, e khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn B 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự và hướng dẫn của Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

3.1. Buộc bị cáo Nguyễn Thành P bồi thường cho bị hại Trần Văn Lắm, Trần Thị Qui số tiền 5.000.000đ. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000đ theo Biên lai thu tiền số 0001252 ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long, chuyển thu bồi thường thiệt hại, bị cáo phải nộp thêm số tiền còn lại là 3.000.000đ.

3.2. Buộc bị cáo Trần Văn B bồi thường cho bị hại Trần Văn L, Trần Thị Q số tiền 5.000.000đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm B thi hành án, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, lãi suất trong giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, các bị cáo Nguyễn Thành P và Trần Văn B kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo P, B vẫn giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo B nộp cho Hội đồng xét xử: Huân chương kháng chiến hạng nhì tên Đỗ Thị Mười và giấy chứng nhận được tặng Huy chương kháng chiến tên Nguyễn Văn Bị (photo công chứng); bị cáo P không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Về thời hạn kháng cáo và thủ tục thực hiện quyền kháng cáo của bị cáo đã được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng như: Tại Biên bản phiên tòa ngày 28/11/2023 ghi địa điểm mở phiên tòa tại Trung tâm giáo dục dạy nghề - Giáo dục thường xuyên huyện Phước Long, nhưng Bản án ghi địa điểm mở phiên tòa tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long; Biên bản nghị án thể hiện Hội đồng xét xử không thảo luận nghị án phân áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn B; về trách nhiệm dân sự buộc các bị cáo bồi thường nhưng không áp dụng Điều 587 Bộ luật Dân sự và không buộc các bị cáo chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là thiếu sót. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo không phù hợp như: B là người rủ rê P đi cướp giật, B kêu P điều khiển áp sát xe bị hại và B là người trực tiếp giật túi sách của bị hại, do đó vai trò của bị cáo B phải cao hơn bị cáo P, nhưng cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt đối với bị cáo B thấp hơn bị cáo P 01 năm tù là không phù hợp.

Xét thấy, các vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm nêu trên là nghiêm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST, ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm lại theo quy định pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa và đề nghị của Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành P và Trần Văn B nộp trong hạn luật định nên được đưa ra xét xử theo trình tự Pc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên Tòa phúc thẩm các bị cáo P và B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 11/5/2023 tại ấp Bình Thạnh, xã Vĩnh P Tây bị cáo P và bị cáo B có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 95M2-3403 tốc độ nhanh để cướp giật túi sách của ông Trần Văn L và bà Trần Thị Q, hậu quả làm cho ông L và bà Q ngã xe và bị thương tích. Các bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm để cướp giật tài sản và

gây tương tích cho ông L là 01%, bà Q là 11%. Khi thực hiện hành vi các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo P và B là có căn cứ.

[3] Xét thấy, tại Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, việc ra Bản án, Quyết định của Tòa án phải được Hội đồng xét xử thảo luận và thông qua tại phòng nghị án. Trong Biên bản nghị án (bút lục số 422-424) chưa thảo luận về pháp luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn B, nhưng Bản án quyết định áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn B 04 năm tù là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng về việc ra Bản án. Bản án giải quyết phân trách nhiệm dân sự buộc bị cáo Nguyễn Thành P bồi thường thêm cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo Trần Văn B bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, nhưng cấp sơ thẩm không giải quyết buộc các bị cáo chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XIV (nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm) là thiếu sót, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn các sai sót như: Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Biên bản phiên tòa ghi địa điểm mở phiên tòa tại Trung tâm giáo dục dạy nghề - Giáo dục thường xuyên huyện Phước Long, phù hợp với thực tế các bị cáo thừa nhận tại phiên tòa phúc thẩm, nhưng Biên bản nghị án và Bản án lại ghi địa điểm mở phiên tòa tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; về nội dung vụ án: Khi lượng hình cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, mức độ phạm tội nhận định phân hoá hành vi của các bị cáo chưa phù hợp; thiếu áp dụng Luật thi hành án dân sự trong giai đoạn thi hành án.

[4] Do cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng không thể khắc phục được nên huỷ Bản án sơ thẩm và giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân huyện Phước Long xét xử sơ thẩm lại theo quy định pháp luật.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn chấp nhận.

[6] Về án phí: Do huỷ Bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST, ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

2. Giao hồ sơ về Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm lại theo quy định pháp luật.

Bản án Pc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Phước Long;
- VKSND huyện Phước Long;
- CQĐT Công an huyện Phước Long;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tân